TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST
Ngày 25-5-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Bùi Xuân Thường
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Phạm Thị Hiền
2. Ông Đinh Công Trường

***Thư ký phiên toà*:** Bà Trịnh Thị Hằng – thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2015 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 532/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/12/2017 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/5/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2018/QĐST - HNGĐ ngày 18/5/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1985, địa chỉ: Tổ A, thôn p, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt)

Bị đơn: Ông Dương Văn U, sinh năm 1971, địa chỉ: Tổ A, thôn p, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Bà và ông Dương Văn U tự nguyện chung sống từ năm 2002 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 20/4/2010, giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 01/2010.

Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2013, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Mặt khác ông U không chịu làm việc

để lo cho gia đình mà còn sử dụng ma túy đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian 02 năm nhưng vẫn không từ bỏ, sửa chữa được vì vậy vợ chồng bà thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung căng thẳng, không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay, khi ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay bà thấy không còn tình cảm với ông U, nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông U có ba con chung là cháu Dương Thành Đ, sinh ngày 17/12/2003, Dương Thị Bảo T, sinh ngày 04/8/2006 và cháu Dương Gia B, sinh ngày 06/8/2010. Năm 2013 đến năm 2015 ông U đi cai nghiện ma túy thì bà là người trực tiếp nuôi ba con. Từ năm 2015 cho đến nay các cháu ở với ông U tuy nhiên bà vẫn qua lại thăm nom, chăm sóc các con chung.

Nay ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con là cháu Dương Thành Đ và Dương Thị Bảo T cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu ông U cấp dưỡng nuôi con do ông U không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định để nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai bị đơn ông Dương Văn U trình bày:

Ông và bà H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 20/4/2010, cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Do vậy tình cảm vợ chồng không còn. Nay bà H yêu cầu ly hôn ông đồng ý.

Về con chung: Ông và bà H có ba con chung là cháu Dương Thành Đ, sinh ngày 17/12/2003, Dương Thị Bảo T, sinh ngày 04/8/2006 và cháu Dương Gia B, sinh ngày 06/8/2010. Khi ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi Dương Thị Bảo T và cháu Dương Gia B cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và đồng ý giao cháu Dương Thành Đ cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Đối với Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về ly hôn

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao hai con chung là cháu Dương Thành Đ và Dương Thị B T cho bà H nuôi dưỡng, giao cháu Dương Gia B cho ông U nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: bà H, ông U không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn đang cư trú tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và tranh chấp giữa bà H, ông U là ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc những vụ việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự

Ông Dương Văn U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông U theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Dương Văn U là hợp pháp, các bên đã tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 20/4/2010, giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 01/2010.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã xác định được:

Sau thời gian chung sống bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Dương Văn U đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do các bên bất đồng quan điểm sống và vợ chồng không còn tin tưởng, tôn trọng và yêu thương nhau nữa nên hôn nhân không còn hạnh phúc. Các bên đã li thân từ năm 2013 cho đến nay.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H, ông U đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân khôngĐ được, áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà H đối với ông U.

Về con chung: Bà H và ông U có ba con chung là cháu Dương Thành Đ, sinh ngày 17/12/2003, Dương Thị Bảo T, sinh ngày 04/8/2006 và cháu Dương Gia B, sinh ngày 06/8/2010.

Đối với nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Đ và cháu T của bà H, Hội đồng xét xử xét thấy:

CháuĐ và cháu T đều có nguyện vọng được sống với mẹ đồng thời ông U cũng đồng ý giao cháu Đ cho bà H nuôi dưỡng nên cần giao cháu Đ cho bà H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với ý chí, nguyện vọng của các bên cũng như quy định của pháp luật. Đối với cháu T tuy hiện cháu đang ở với ông U nhưng cháu có mong muốn được ở với mẹ đồng thời cháu là con gái nên cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, mặt khác bản thân ông U không có thu nhập ổn định để có thể đảm B cuộc sống tốt nhất cho các con chung. Do đó cần

giao cháu T cho bà H nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Đối với cháu B hiện cháu đang sống với ông U và tại phiên tòa bà H cũng đồng ý giao cháu cho ông U nuôi dưỡng nên giao cháu B cho ông U nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với nguyện vọng và hoàn cảnh của các đương sự cũng như quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thúy H đối với ông Dương Văn U về: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn với ông Dương Văn U.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Thành Đ, sinh ngày 17/12/2003, Dương Thị Bảo T, sinh ngày 04/8/2006 cho bà Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao cháu Dương Gia B, sinh ngày 06/8/2010 cho ông Dương Văn U trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Ông Dương Văn U, bà Nguyễn Thị Thúy H không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Các đương sự được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của các con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008140 ngày 12/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Thúy H đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2018) nguyên đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử

phúc thẩm, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Xuân Thường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKS ND Tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Thi hành án dân sự huyện Tân Thành;
- Uỷ ban nhân dân xã Tân Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP/HS.